



Thiết kế đô thị ở Hà Nội

ĐÔI ĐIỀU

SUY NGẪM

Trương Quốc Toàn

Trợ lý Giám đốc phụ trách đào tạo
Dự án Đào tạo chuyên ngành đô thị (IMV)

Rất nhiều nhà quy hoạch người nước ngoài khi đặt chân tới Hà Nội đều có cảm nhận chung là cấu trúc đô thị của thành phố có sự phân chia thành từng khu khá rõ rệt, đặc biệt là giữa ba khu vực chính trong nội thành là khu phố cổ, khu phố cũ và khu trung tâm chính trị Ba Đình. Sở dĩ người ta có thể dễ dàng xác định được phạm vi của từng khu vực này bởi sự hiện diện của các công trình hoặc yếu tố tự nhiên có tính chất tạo dấu mốc và những yếu tố cấu thành không gian công cộng khá đặc trưng của từng khu vực.



Nhà “Hàm Cá Mập” - Lỗi sai khó sửa của Hà Nội



khu phố cũ hay còn gọi là phố Pháp với những ô phố bàn cờ vuông vắn, đâu là khu trung tâm chính trị Ba Đình với những trục đường rộng chạy thẳng tắp, còn đâu là những khu phát triển sau thời kỳ

giải phóng Thủ đô với những “siêu ô phố” thuộc các quận Đống Đa, Cầu Giấy, Thanh Xuân... Nhìn chung, cấu trúc đô thị có bố cục chung chủ yếu dựa trên các nút giao thông chính trong thành phố, các khu vực có cấu trúc mạng đường tương đối đồng nhất, các điểm mốc dưới dạng yếu tố tự nhiên hay công trình xây dựng và các giới hạn về mặt địa lý.

Thứ ba, là cấp độ tuyến phố hay các không gian công cộng có phạm vi tương đối rõ rệt như quảng trường, công viên, hồ nước... vấn đề TKĐT trở nên dễ hiểu hơn, gần gũi hơn bởi các kết quả thu được sẽ thể hiện một cách cụ thể hơn. ở cấp độ này, các ý tưởng TKĐT dễ dàng được thể hiện thông qua các sơ đồ mặt bằng, qua mặt đứng của các công trình xây dựng xung quanh, qua các trang thiết bị đô thị, thậm chí cả khoảng trời và các mục đích sử dụng của không gian công cộng. Sở dĩ chúng ta cần chú ý tới cả khoảng trời bởi ở cấp độ này, không gian công cộng - Một trong những kết quả có giá trị thuyết phục nhất của TKĐT - sẽ được cảm nhận ở mức độ chi tiết nhất. Đó cũng là cấp độ mà mọi đối tượng, mọi thành phần xã hội đều có cơ hội được quan sát, được cảm nhận và đánh giá về chất lượng cảnh quan, chất lượng không gian đô thị trong khi với hai cấp độ trước thường chỉ có các nhà chuyên môn mới có điều kiện và trình độ để thường xuyên tiếp cận và cảm nhận.

“THỐI HỒN” CHO KHÔNG GIAN ĐÔ THỊ

TKĐT bao giờ cũng gắn liền với cảnh quan đô thị, đồng thời nó là một trong những mục tiêu chính cần đạt được của TKĐT. Trên thực tế, thành công của một dự án TKĐT không chỉ thể hiện ở những kết quả hữu hình có tính chất vật thể mà còn ở cả những giá trị phi vật thể. Nếu một không gian đô thị chỉ thể hiện được tính thẩm mỹ ở những yếu tố hữu hình chứ không tạo được sức lôi cuốn qua những giá trị vô hình thì sẽ chỉ giống như một bức tranh vẽ một phong cảnh đẹp nhưng “không có hồn”. Từ bao đời nay, trong bất kỳ môn nghệ thuật nào từ hội họa, âm nhạc tới vũ kịch, điêu khắc... giá trị đích thực của mỗi tác phẩm luôn được thể hiện qua cái hồn của tác phẩm đó. Trong một chừng mực nào đó, kiến trúc và quy hoạch cũng có thể được

3 CẤP ĐỘ TỶ LỆ TRONG TKĐT HÀ NỘI

Trên thực tế, TKĐT cần được quan tâm đến ở nhiều cấp độ với tỷ lệ khái quát ở ba cấp độ chính. Thứ nhất, là cấp độ địa bàn tổng thể của đô thị, tức là vị trí địa lý của cả một thành phố hoặc vùng dân cư đô thị trong mối tổng quan với một địa bàn lãnh thổ hay một vùng địa lý tự nhiên nhất định. Chẳng hạn với trường hợp của Hà Nội, đó là những định hướng về TKĐT ngay từ khi xác định vị trí địa bàn và mối tương quan giữa phạm vi không gian đô thị của thành phố đối với các điểm đô thị lân cận, với các không gian nông thôn bao quanh và với toàn vùng châu thổ sông Hồng nói chung.

Nếu phải đưa ra một hình ảnh cụ thể về mục tiêu cần đạt được khi áp dụng TKĐT cho Hà Nội ở cấp độ này thì đó sẽ là câu hỏi: Không gian đô thị của Hà Nội sẽ có hình dạng như thế nào khi nhìn từ trên máy bay ở một độ cao đủ tầm bao quát được phạm vi toàn thành phố?

Thứ 2, là cấp độ cấu trúc đô thị. ở cấp độ này, một trong những yếu tố chủ chốt chính là mạng tuyến giao thông chính của thành phố. Đó có thể coi là bộ khung xương chính của không gian đô thị. Không phải ngẫu nhiên mà khi nhìn trên bản đồ thành phố Hà Nội, người ta dễ dàng phân biệt được đâu là khu phố cổ với những tuyến phố kết thành mạng dày đặc và uốn lượn bao quanh những ô phố hẹp nhưng nổi bật trên đó vẫn là hai trục chính theo hướng Bắc - Nam (một từ Hàng Đào tới Hàng Than, hai từ Hàng Lược tới Lương Văn Can), đâu là

coi là những môn nghệ thuật hay ít ra cũng là những chuyên ngành đòi hỏi khả năng cảm thụ thẩm mỹ và sáng tạo. Nếu nói đến cái hồn của phố cổ Hà Nội, thì đó là những mái ngói lô nhô, những mảng tường loang lổ rêu phong, những dãy cửa hàng cửa hiệu san sát theo từng phường hội, thể hiện qua cả những gánh hàng rong, những công việc thường ngày của các hộ gia đình sản xuất thủ công ngay trước cửa nhà, trên hè phố hay những tiếng rao đêm của các hàng quà. Còn với một không gian công cộng tiêu biểu của Thủ đô như hồ Hoàn Kiếm, người ta không chỉ có ấn tượng với địa danh này qua hình ảnh của Tháp Rùa, cầu Thê Húc, những tán cây lộc vừng mà còn qua những đêm giao thừa tràn ngập pháo hoa, những buổi sáng tinh mơ với những nhóm người chạy bộ, chơi cầu lông, những bài thái cực quyền gợi tả một không gian thanh bình đến mê hồn. Đó chính là những giá trị văn hoá phi vật thể mà không gian công cộng nói riêng và không gian đô thị nói chung có thể mang lại.

Để đạt được đầy đủ cả hai nhóm giá trị vật thể và phi vật thể cho các không gian đô thị đòi hỏi các nhà quy hoạch khi tiến hành TKĐT cần đồng thời tính đến bố cục và dự kiến công năng hay đúng hơn là quá trình khai thác các không gian đó. Bố cục không gian và các yếu tố trang trí sẽ tạo ra những giá trị hữu hình. Còn các mục đích sử dụng được dự kiến sẽ dần dần tạo nên các giá trị vô hình. Nếu như các giá trị hữu hình có thể đạt được ngay khi đưa vào sử dụng thì ngược lại, các giá trị

vô hình cần được tích lũy dần theo thời gian. Mặt khác, nếu các giá trị hữu hình gần như đều có thể được xác định từ trước thì những giá trị vô hình lại rất khó tiên lượng được khi lập đồ án bởi các mục đích sử dụng, các loại hình hoạt động sẽ diễn ra tại một không gian đô thị nào đó có thể thay đổi, thậm chí thay thế nhau tùy theo những chuyển biến về nhu cầu và lối sống của những người sử dụng.

Những giá trị vô hình của các không gian công cộng có thể thay đổi theo nhiều quy luật khác nhau. Điều này vừa là thách thức nhưng cũng vừa là yếu tố giúp các nhà chuyên môn về TKĐT thể hiện được tầm bao quát và khả năng dự tính của mình khi quy hoạch và thiết kế các không gian đô thị.

Những không gian công cộng trong các khu dân cư cần được thiết kế một cách "có hồn" hơn, tức là phải tạo được sức hấp dẫn nhất định đối với người dân. Những người cao tuổi có thể sẽ quan tâm tới những không gian đó nếu có những bóng cây tạo không gian tĩnh lặng và một vài băng ghế có thể cho phép ngồi đánh cờ; thanh niên có thể sẽ quan tâm nếu có những bồn hoa đẹp, một vài đường dạo thơ mộng, những chiếc ghế nghỉ chân được thiết kế cách điệu và trẻ trung hay một bộ xà đơn, xà kép để rèn luyện thể lực, một khoảng sân chơi thể thao; trẻ em có thể sẽ quan tâm nếu có một vài hố cát sạch với những trò chơi quen thuộc như cầu trượt, đu quay, xích đu, leo trèo khám phá... Tất cả những nhu cầu đó đều rất đời thường, rất thiết yếu chứ hoàn toàn không phải là những thứ quá xa xỉ.





Có thể nói rằng các không gian công cộng ở Hà Nội đang cần thêm chút "gia vị" để thực sự trở thành những "đặc sản" trong con mắt người dân. Đó cũng là những yếu tố góp phần tạo nên một cộng đồng dân cư đầy tính nhân văn, một môi trường sống có chất lượng và giúp cho mọi người dân sống trong khu vực cảm thấy gắn bó và có trách nhiệm với không gian đô thị xung quanh mình hơn.

MỘT CẤU TRÚC ĐÔ THỊ ĐỘC ĐÁO

Rất nhiều nhà quy hoạch người nước ngoài khi đặt chân tới Hà Nội đều có cảm nhận chung là cấu trúc đô thị của thành phố có sự phân chia thành từng khu khá rõ rệt, đặc biệt là giữa ba khu vực chính trong nội thành là khu phố cổ, khu phố cũ và khu trung tâm chính trị Ba Đình. Sở dĩ người ta có thể dễ dàng xác định được phạm vi của từng khu vực này bởi sự hiện diện của các công trình hoặc yếu tố tự nhiên có tính chất tạo dấu mốc và những yếu tố cấu thành không gian công cộng khá đặc trưng của từng khu vực. Với khu phố cổ thì đó là những tuyến phố hẹp không hoàn toàn chạy thẳng và không gian đường phố luôn có sự đan xen giữa chức năng giao thông với nhiều chức năng sử dụng khác của người dân trong khu vực, đặc biệt là chức năng kinh doanh buôn bán. Nhưng khi đi tới hồ Hoàn Kiếm, người ta dễ dàng nhận ra rằng đã hết phạm vi của khu phố cổ để rồi không gian thoáng rộng của mặt hồ tạo sự chuyển tiếp rất mềm mại tới khu phố cũ hay còn gọi là phố Pháp. Với khu vực này, nét đặc trưng lớn nhất đương nhiên là những tuyến phố rộng chạy thẳng tập vuông góc với nhau tạo thành những ô phố vuông vắn như ô bàn cờ. Mặt khác, khu phố cũ còn tạo ấn tượng mạnh ở những hàng cây xanh chạy dọc hai bên đường (ngoại trừ tuyến phố Tràng Tiền, nơi mà chức năng tạo bóng mát cho người đi bộ đã được thay thế bằng những dãy hàng hiên rộng hai bên phố).

Cả hai khu phố cổ và phố cũ cùng có một điểm mốc chung đánh dấu phạm vi ở phía tây chính là ngã tư Cửa Nam. Nhưng cũng chính tại điểm mốc đó, người ta dễ dàng nhận ra trước mắt là một trục đường rộng (đường Điện Biên Phủ) dẫn thẳng tới khu trung tâm chính trị Ba Đình. Đó cũng là một khu vực được quy hoạch từ thời Pháp nhưng lại không hoàn toàn giống như khu phố cũ. Khu vực này cũng có những tuyến đường rộng chạy thẳng và nhiều bóng cây nhưng không tạo thành một mạng ô bàn cờ. Ngoài ra, do đây là một khu vực chủ yếu tập trung các cơ quan hành chính, tổ chức quốc tế

nên còn giữ lại được hầu hết các công trình được xây dựng từ thời Pháp. Đó là những biệt thự có giá trị thấp thoáng sau những vạt tường rào tương đối đồng nhất và những khoảng không gian xanh phân bố khá đồng đều. Đây thực sự là những lợi thế, song cũng là những thách thức đặt ra cho các nhà quy hoạch trong công tác TKĐT của Hà Nội bởi TKĐT áp dụng không chỉ đối với những khu vực đô thị hoá từ đầu mà với cả những khu đô thị cũ cần cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang. Chính công tác "quy hoạch đô thị trong lòng đô thị" mới thực sự là mảnh đất màu mỡ cho óc sáng tạo và năng lực chuyên môn của người làm quy hoạch. Phát huy giá trị của những không gian sẵn có, làm nổi bật vị thế của những công trình tạo điểm nhấn hay những điểm mốc quan trọng, gìn giữ được những nét đặc trưng của từng khu vực trong một tổng thể đô thị hài hoà là những "luật chơi" mà các nhà quy hoạch cần tuân thủ. Khái niệm hài hoà ở đây không có nghĩa là sự rập khuôn, nhất là khi sự rập khuôn đó lại không cho ra một sản phẩm thực sự "cùng một khuôn".

MỘT THÀNH PHỐ SÔNG HỒ.

Cây xanh và mặt nước là 2 đồng minh của cảnh quan đô thị. Tuy khác nhau về bản chất song hai yếu tố này lại có những chức năng tương tự như nhau trong bố cục tổng thể của không gian đô thị. Trong tâm thức của nhiều bạn bè quốc tế, Hà Nội luôn để lại ấn tượng là một thành phố của sông và hồ. Nếu so sánh với những bản đồ Hà Nội cổ được lập từ cách đây khoảng một thế kỷ, số lượng ao hồ ở Hà Nội hiện nay chỉ còn khoảng 1/10 so với thời kỳ đó. Bản thân Hà Nội cũng thường được các nhà nghiên cứu lịch sử đô thị gọi là "thành phố sinh ra từ những dòng nước" đúng như cái tên Hà Nội của nó. Đây thực sự là những yếu tố thuận lợi cần phát huy để nâng cao giá trị cho cảnh quan đô thị Thủ đô.

Câu hỏi cần đặt ra là bức tranh đô thị Hà Nội sẽ ra sao khi được nhìn từ phía những cây cầu bắc qua sông Hồng và từ những vị trí ven các mép hồ nhìn sang phía đối diện, đặc biệt là từ những vị trí quanh hồ Tây? Đây là điều mà các nhà quản lý cần lưu tâm khi cho xây dựng những toà nhà cao tầng trong thành phố. Mặt khác, vấn đề khai thác tối đa giá trị của các hồ nước cũng cần được chú trọng khi thiết kế các mạng lưới giao thông. Đặc biệt với Hồ Tây, việc quy hoạch tuyến đường viền quanh hồ đã cho thấy một tiến bộ rõ rệt trong quy hoạch bảo



Ảnh trong bài:
Một số hình ảnh về Hà Nội

trình tiến tới quy hoạch vùng thủ đô Hà Nội, cần tính đến việc quy hoạch những công viên tự nhiên có quy mô lớn vừa đảm bảo vai trò là phổi xanh cho Thủ đô, vừa tạo thêm được những địa điểm vui chơi thư giãn mới cho người dân Hà Nội trước thực tế đáng báo động của tình trạng thiếu địa điểm vui chơi ngoài trời dành cho thanh thiếu niên.

Tóm lại, nói đến TKĐT là nói đến một tập hợp các kỹ năng đa chuyên ngành và đa lĩnh vực. TKĐT cần dựa trên nhiều mảng kiến thức khác nhau trong đời sống kinh tế - xã hội để rồi lại phục vụ trở lại cho chính những lĩnh vực có liên quan tới những mảng kiến thức đó. Với đặc điểm như vậy, TKĐT thực sự là một công cụ đắc lực nhằm nâng cao chất lượng môi trường sống cho người dân để hướng tới tạo dựng những cộng đồng đô thị giàu tính nhân văn và thân thiện với môi trường. Đó cũng chính là điều mà Thủ đô Hà Nội cần hướng tới trên con đường khẳng định vị thế của một đô thị có tầm cỡ quốc tế trong khu vực và trên thế giới. 

vệ vành đai quanh hồ. Tuy nhiên, không gian thoáng rộng của mặt hồ sẽ càng có giá trị hơn nếu có nhiều trục đường lớn chạy thẳng ra tới mép hồ giống như một mạng đường hình nan quạt mà trung tâm chính là mặt hồ. Những trục đường như vậy tạo ra những hiệu ứng thị giác hấp dẫn cho người đi đường bởi đến cuối con đường lại mở ra một không gian thoáng rộng tràn đầy sinh khí. Không chỉ góp phần làm đẹp cho cảnh quan đô thị, những trục đường này còn tạo thành những tuyến hành lang giúp lưu thông không khí trong thành phố tốt hơn. Chúng sẽ giống như những mạch ngầm đa không khí trong lành từ hồ Tây thấm vào từng ô phố, từng khu vực trong thành phố.

Không gian cây xanh hiện nay được phân bố chưa đồng đều trong phạm vi toàn thành phố. Ngoài một số khu vực có mật độ cây xanh tập trung nhiều thành từng mảng như công viên Thống Nhất, vườn Bách thảo, vườn thú Hà Nội và một số vườn hoa công cộng, hay cây xanh dọc theo hè phố chủ yếu ở khu phố cũ và khu trung tâm chính trị Ba Đình. Còn lại, ở hầu khắp các khu vực khác mật độ cây xanh còn quá thưa thớt. Hạn chế này cần được rút kinh nghiệm khi quy hoạch các khu phát triển mới ở các khu vực ngoại vi. Trong quá

